TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2026/HS-ST
Ngày 20/8/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Chính.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Bích Soa và bà Nguyễn Thị Luân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Thanh H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20 tháng 11 năm 1992, tại xã H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã H, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Căn cước công dân số: 042092011151, cấp ngày 21/02/2025; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Phan Thanh N, sinh năm 1957 và bà Lê Thị H1, sinh năm 1961; Vợ: Phan Thị A, sinh năm: 1990, con: 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn biện pháp tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 27/4/2026, C đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/5/2026 cho đến nay, tại thôn P, xã H, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Minh H2, sinh năm: 2001; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn T, xã H, tỉnh Hà Tĩnh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Bá D, sinh năm: 2004; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn T, xã H, tỉnh Hà Tĩnh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Trần Anh Q, sinh năm: 2004; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn H, xã H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Vân A1, sinh năm: 1990; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn T, xã H, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Trần Mạnh N1, sinh năm: 1999; Nghề nghiệp: Lái xe; địa chỉ: Thôn T, xã H, tỉnh Hà Tĩnh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng hơn 20 giờ ngày 21/4/2026, Nguyễn Bá D, Trần Anh Q, Trần Mạnh N1 cùng một số người ngồi uống bia ở quán Mái Lá của chị Nguyễn Thị Vân A1 ở thôn T, xã H. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Nguyễn Bá D điều khiển xe ô tô nhãn hiệu For Ranger, màu đen, biển kiểm soát 38A-913.57 chở Trần Anh Q và Trần Mạnh N1 ra về. Khi đến nhà của N1, D dừng xe cho N1 xuống. Lúc đó, Phan Thanh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đỏ, biển kiểm soát 38B1-163.65 đi từ phía sau vượt lên phía bên phải xe ô tô. Nghĩ H là người quen, Q đã đưa tay ra ngoài xe vẫy H. H vượt qua xe mô tô khoảng 30 mét quay lại, dừng xe mô tô trước đầu xe ô tô. Q xuống xe nói chuyện, xin lỗi H về việc nhận nhầm người, D cũng xuống xe. Sau đó, giữa Q và H xảy ra mâu thuẫn, hai bên sử dụng tay đánh nhau. N1 đi ra, thấy đánh nhau vào can ngăn, đẩy H ra ngoài, D điều khiển xe ô tô chở Q lùi về phía sau để đi về đường khác, thì Phan Thanh H nhặt 01 hòn đá (có đường kính khoảng 06 cm) điều khiển xe mô tô đuổi theo xe ô tô. D lùi xe ô tô đến trước quán M, dừng xe lại. Phát hiện, H điều khiển xe mô tô đi gần đến nơi, Trần Anh Q đã mở cửa xuống xe chạy lại, dùng tay không đấm trúng vùng mặt của H khiến H và xe mô tô ngã xuống đường. Q trở về ghế phụ ô tô ngồi và đóng cửa lại. Do cửa kính xe bên phía Q ngồi chưa đóng nên H đứng phía ngoài xe, sử dụng đá và tay tấn công Q khiến một số bộ phận trên xe bị trầy xước. Q ngồi ở trong xe sử dụng tay để đánh lại, H làm rơi hòn đá xuống đường. Nguyễn Bá D thấy H sử dụng đá tấn công xe nên xuống xe để kiểm tra. Thấy D xuống xe, H nghĩ D xuống để đánh mình, H chạy vào trong quán Mái L và lấy ra một cái rìu (loại rìu sử dụng để bổ củi) ở bờ tường quán. Thấy H cầm rìu chạy ra D bỏ chạy, H đuổi theo một đoạn rồi quay lại vị trí xe ô tô. Q định sang ghế lái để lái xe ô tô đi nhưng thấy H cầm rìu chạy lại nên Q cũng bỏ chạy. H sử dụng rìu đánh 02 nhát trúng gương chiếu hậu bên phía ghế lái của xe, sau đó cầm rìu đi tìm D và Q nhưng do mọi người can ngăn nên H quay lại vị trí xe ô tô tiếp tục sử dụng rìu đánh vào một số bộ phận trên xe, dùng tay giật cửa bên ghế lái, khiến nắp ca bô, cửa ra vào bên ghế lái, vô lăng và gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô bị hư hỏng. Lúc đó, anh Nguyễn Minh H2, là chủ sở hữu của xe ô tô đi đến (do trước đó D gọi H2 đến đưa xe về), nhầm tưởng H2 là Q nên Phan Thanh H sử dụng tay đánh một cái trúng mặt của H2 nên H2 bỏ chạy. Sau đó, mọi người tiếp tục can ngăn H đi về. Đến ngày 22/4/2026, Phan Thanh H đến Công an xã H đầu thú về hành vi phạm tội.

Tại bản Kết luận giám định tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 13/5/2026 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Phần hư hỏng của xe ô tô nhãn hiệu For Ranger, màu đen, biển kiểm soát 38A-913.57, số khung: MNCLMFF80MW148100, số máy: P4AT4230019, sản xuất năm: 2021; tại thời điểm ngày 21/4/2026 trị giá 24.383.333 đồng (bao gồm các chi phí, thuế liên quan). Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại 40.000.000 đồng.

Tại cáo trạng số 43/CT-VKS- KV4, ngày 03 tháng 8 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Phan Thanh H về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Tĩnh giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 178; theo điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thanh H từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách án treo từ 18 đến 24 tháng. Ngoài ra đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an tỉnh H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Tĩnh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét thấy tại phiên tòa lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của chị Nguyễn Thị Vân A1 và phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ, ngày 21/4/2026, tại khu vực thuộc thôn T, xã H, tỉnh Hà Tĩnh, Phan Thanh H xảy ra mâu thuẫn Trần Anh Q và đánh nhau. Sau đó H sử dụng hòn đá và rìu đánh vào xe ô tô nhãn hiệu For Ranger, màu đen, biển kiểm soát 38A-913.57 của Nguyễn Minh H2 làm hư hỏng các bộ phận: Cửa bên ghế lái, nắp ca bô, cửa ra vào bên ghế lái, vô lăng và gương chiếu hậu bên trái gây thiệt hại 24.383.333 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản",* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[3] Về các tình tiết tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Tình tiết tăng nặng: Không.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ *"Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại"*; *"Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"*; *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. *"Đầu thú"*; Bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt là 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ để cải tạo giáo dục bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự có thể bị xử phạt bổ sung phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, làm nghề tự do, thu nhập không ổn định nên không phạt bổ sung là phù hợp.

[6] Xét luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, về mức án là phú hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường, không ai yêu cầu bồi thường miễn xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe ô tô nhãn hiệu For Ranger, màu đen biển kiểm soát 38A-913.57 cho chủ sở hữu anh Nguyễn Minh H2 là hợp pháp. 01 xe mô tô của hãng YAMAHA, loại SIRIUS, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 38B1-163.65 không phải là phương tiện phạm tội, thuộc sở hữu của Phan Thanh H; 01 chiếc rìu của chị Nguyễn Thị Vân A1 bị cáo sử dụng trái phép của chủ sở hữu để làm công cụ phạm tội nên căn cứ khoản 1 và điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho chủ sở hữu. Đối với hòn đá trong quá trình dùng để đánh anh Trần Anh Q và đánh vào xe ô tô, Phan Thanh H đã làm rơi hòn đá xuống đường nhưng rơi cụ thể ở đâu H không nhớ rõ, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy nên không thu giữ được.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; theo điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47; khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Thanh H phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Thanh H 09 tháng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách án treo 18 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao Phan Thanh H cho UBND xã H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 87 và Điều 66 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Phan Thanh H 01 xe mô tô hãng YAMAHA, loại SIRIUS, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát: 38B1-163.65; số khung: 3220HY048407, số máy: E3X9E207808, xe đã qua sử dụng; trả lại cho chị Nguyễn Thị Vân A1 01 chiếc hai lưỡi, đầu rìu bằng kim loại, hai lưỡi đối xứng; một bên lưỡi cong bản rộng, dài 9,5 cm; một bên lưỡi thẳng bản hẹp, dài 11,5 cm. Phần cán rìu làm bằng gỗ tròn, chiều dài 73 cm được tra xuyên qua lưỡi rìu; đã qua sử dụng (Vật chứng đang bảo quản tại Kho vật chứng Phân trại tạm giam H, Trại tạm giam Công an tỉnh H).

4. Về án phí: Xử buộc bị cáo Phan Thanh H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp quyền lợi, nghĩa vụ của mình đối với người có mặt trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND Khu vực 4 - Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng PC 10 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- THA hình sự;
- Bị cáo; bị hại; người có QL, NV liên quan
- Lưu HSVA - VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Chính

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM:

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Bích Soa **Nguyễn Thị Luân** **Trần Đức Chính**